

Bản án số: 265/HSPT

Ngày: 03/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Diệp.

Các Thẩm phán: 1. Ông Phan Trịnh Minh Đức

2. Bà Nguyễn Lê Thiên Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh - số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 585/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 bị cáo Nguyễn Văn Chín, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 131/HSST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Người kháng cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn C; sinh năm: 1965 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 956/6/4 Á, Phường B, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 186/1A Nguyễn S, phường T, quận B, Tp. H; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1931; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 và 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 13/5/2019 (có mặt).

Người liên quan đến việc kháng cáo:

- *Người bị hại:* Trẻ Trần Tú N, sinh ngày 18/01/2014, nơi cư trú: 360 Lê Trọng T, phường T, quận T, Tp. H. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1978, là mẹ của em N, nơi cư trú: 360 Lê Trọng T, phường B, quận B, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của em Như*: Luật sư Trần Thị Ngọc N - chi hội trưởng Chi hội Hội bảo vệ quyền trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Bùi Thị Hồng V - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 470 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo kết luận điều tra, cáo trạng, bản án sơ thẩm thì diễn biến sự việc như sau:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1965 làm nghề chạy xe honda ôm tại đầu hẻm 958 Âu Cơ, Phường 14, quận Tân Bình. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 14/4/2019, C điều khiển xe gắn máy đến nhà trọ số 956 Âu Cơ, Phường 14, quận Tân Bình (nhà trọ có 02 dãy phòng trọ đối diện nhau, mỗi dãy có 03 phòng trọ) để đón cháu Nguyễn Tuấn Kiệt (sinh năm 2002) đi học thêm. Chín để xe máy trước khu nhà trọ rồi đi bộ vào bên trong. Khi đi ngang phòng của chị Huỳnh Thị Thu T (phòng trọ số 1 dãy bên trái từ ngoài đi vào), Chín thấy cửa phòng mở, bên trong chỉ có trẻ Trần Tú N, sinh ngày 18/01/2014 (con gái chị T), đang ngồi vẽ giữa phòng. C đi tiếp vào phòng trọ số 3 kêu cháu Kiệt đi học. Trong lúc chờ Kiệt, C nảy sinh ý định dâm ô trẻ Như để thỏa mãn nhu cầu sinh lý nên đã đi đến phòng số 1, để dép bên ngoài rồi bước vào trong phòng, đóng cửa phòng lại. Chín lại gần, ngồi phía sau N rồi dùng tay phải sờ vào bên ngoài quần ngay vị trí bộ phận sinh dục của Như. Khoảng 2, 3 phút sau, Chín luồn bàn tay phải qua lưng quần phía trước của trẻ Như rồi sờ vào bộ phận sinh dục (vùng âm hộ) của Như khoảng 4-5 phút thì trẻ Như bảo nhột, kêu C dừng lại. Sợ bị phát hiện nên Chín mở cửa phòng đi ra ngoài rồi chở cháu Kiệt đi học. Khoảng vài phút sau, Trần Thủy sinh năm 2002 (chị ruột Như) đi về phòng trọ thì N kể lại sự việc cho Tiên nghe. Cháu T kể lại cho mẹ ruột là bà T biết. Tối ngày 14/4/2019, bà T đến Công an Phường 14, quận Tân Bình trình báo.

Tại cơ quan công an, C thừa nhận hành vi dâm ô với trẻ N như nêu trên và khai nhận: Ngoài lần phạm tội vào ngày 14/4/2019, C còn khai trước đó 01 tuần, khi đi qua dãy nhà trọ đi vệ sinh phía sau, thấy trẻ N trong phòng một mình nằm vẽ, C cũng đã đi vào phòng lại gần chỗ trẻ N cúi người dùng bàn tay và ngón tay phải sờ vào bộ phận sinh dục của trẻ N khoảng 2 phút rồi bỏ về vì sợ bị phát hiện.

Riêng lần ngồi ở quán nước mía của em ruột C tên Mi, C có ngồi chung võng với trẻ N. Trẻ N khai Có hành vi sờ soạn âm hộ trẻ nhưng Chín không thừa nhận.

Ngoài ra, C còn khai nhận cách đây khoảng 1 năm, tại địa chỉ 186/1A Nguyễn Sứ, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Chín có hành vi dùng tay sờ bộ phận sinh dục một cháu bé khoảng 8 tuổi, không có bị xử lý gì. Kết quả xác minh tại công an phường T, quận Tân Phú: không có ai đến trình báo sự việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã thông báo cho Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú xử lý theo thẩm quyền.

Kết quả giám định pháp y về tình dục số 54/TD.19 ngày 22/4/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Tú Như:

- Màng trinh: không rách.
- Không tìm thấy tinh trùng nam trong dịch phết vùng âm hộ và vùng hậu môn.
- Có tế bào người nam tại vùng âm hộ và vùng hậu môn, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu AND của đối tượng nam.

Kết quả giám định pháp y về AND số 1.092A-2019 ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- AND của Nguyễn Văn Chín có hiện diện trong:
 - + “Dấu vết trên áo trẻ em (a) và (b)” [(a) là mặt trong và mặt ngoài của 2 vạt áo, từ lai áo lên trên khoảng 21 cm; (b) là 08 vị trí ở vạt trước áo, có kích thước nhỏ nhất khoảng 1x1 cm, kích thước lớn nhất 3x1,7 cm, trong đó 07 vị trí nằm ở nửa bên phải vạt áo trước, cách mép phải áo khoảng 10 cm, 01 vị trí nằm ở nửa bên trái vạt áo trước, cách mép trái áo khoảng 10 cm].
 - + Dấu vết trên quần trẻ em (d) [(d) là 6 vị trí phát sáng dưới tác động bước sóng 450-490nm, có kích thước nhỏ nhất khoảng 1x1cm và kích thước lớn nhất 6,5x4cm. Trong đó 02 vị trí ở mặt trong phía trước quần (01 vị trí ở mép phải gần phần lưng quần, 01 vị trí ở gần phần đáy quần), 04 vị trí ở phía sau gần phần đáy quần].
- AND của Nguyễn Văn C không hiện diện trong:
 - + Phết dịch âm hộ của cháu Trần Tú N
 - + Phết dịch hậu môn của cháu Trần Tú N.
 - + Dấu vết trên quần áo trẻ em (mặt trong và mặt ngoài phía trước, phía sau đáy quần và lưng quần)

Tại bản kết luận Giám định pháp y tình dục số 54/TD.19 ngày 22/4/2019 đối với trẻ T kết luận “ Màng trinh: không rách; không tìm thấy tinh trùng trong phết dịch âm đạo và vùng hậu môn; Có tế bào người nam tại vùng âm hộ và vùng hậu môn, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu AND của đối tượng nam” và tại Công văn số 54-GT/TD.19 ngày 06/6/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giải thích: ... “Chắc chắn tế bào nam thu tại vùng âm hộ và hậu môn của Trần Tú Như là của người nam khác, không phải của Nguyễn Văn Ch..”.

Qua làm việc, trẻ Trần Tú Như trình bày còn bị 03 đối tượng khác xâm hại tình dục trước ngày 14/4/2019, cụ thể:

- Tại quán nước mía của Nguyễn Văn T (tên gọi khác là M), cháu N bị đối tượng Nguyễn Văn Thử dùng tay sờ, móc vào bộ phận sinh dục 03 lần.

- Tại phòng trọ của Nguyễn H (cha của cháu Nguyễn Tuấn K), Hiền mở phim người lớn không mặc quần áo cho cháu xem, lấy băng keo bịt mắt cháu lại rồi dùng tay sờ vào âm hộ, dùng miệng hôn vùng âm hộ và đưa dương vật của H vào âm hộ cháu N. Cháu N không nhớ rõ thời gian và số lần bị Hiền xâm hại.

- Tại phòng trọ của Võ Ngọc L (đối diện phòng trọ của Nguyễn Hiền), Lanh dùng tay sờ âm hộ, dùng miệng hôn âm hộ và đưa dương vật của Lanh vào miệng và âm hộ trẻ N. Trẻ Như không nhớ rõ thời gian, số lần bị Lanh xâm hại, chỉ nhớ có lần tại phòng trọ của L, có lần tại phòng trọ của N, trong đó có lần Hiền và cháu Kiệt nhìn thấy.

Tuy nhiên, các đối tượng Nguyễn H, Nguyễn Văn T và Võ Ngọc L đều không thừa nhận có hành vi xâm hại tình dục với cháu N. Cơ quan điều tra đã đến trường làm việc với Trẻ K nhưng Kiệt xác định không biết sự việc.

Kết luận giám định pháp y về AND số 1.092B-2019/AND ngày 18/7/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh: AND của Nguyễn Văn T không hiện diện trong mẫu phết dịch âm hộ và hậu môn của cháu N.

Kết luận giám định pháp y về AND số 1.092C-2019/AND ngày 22/8/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh: AND của Nguyễn H không hiện diện trong mẫu phết dịch âm hộ và hậu môn của cháu N.

Kết luận giám định pháp y về AND số 1.092D-2019/AND ngày 22/8/2019 của Trung tâm pháp y Tp. Hồ Chí Minh: AND của Võ Ngọc Lanh không hiện diện trong mẫu phết dịch âm hộ và hậu môn của cháu Như.

Như vậy, đối với Nguyễn Văn Thứ, Nguyễn H và Võ Ngọc L, ngoài lời khai của cháu N thì không có chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xử lý các đối tượng này có hành vi xâm hại tình dục đối với cháu Như.

Đối với tể bào nam thu được tại vùng âm hộ và hậu môn của cháu Trần Tú Như, hiện chưa xác định được là của đối tượng nào. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đại diện hợp pháp của cháu Trần Tú N là bà Huỳnh Thị Thu T không có yêu cầu bồi thường gì, chỉ đề nghị xử lý các đối tượng đã có hành vi xâm hại tình dục cháu Như theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Văn Ch: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có sọc ngang màu nâu vàng; 01 quần tây màu xanh rêu, 01 đôi dép nhựa màu trắng vàng nâu (Chín sử dụng lúc thực hiện hành vi xâm hại tình dục cháu Như vào ngày 14/4/2019).

- Thu giữ của cháu N: 01 bộ quần áo màu đỏ có bông trắng, vàng, cam (cháu Như mặc vào ngày 14/4/2019 khi bị Chín xâm hại tình dục).

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Chín vào phòng cháu Như ngày 14/4/2019 và 01 đĩa ghi âm quá trình hỏi cung Chín, lưu kèm hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chín về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Bản án số 131/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 của Toà án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2019.

Buộc bị cáo bồi thường cho cháu Trần Tú N có chị Huỳnh Thị Thu T là đại diện hợp pháp, số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 19/11/2019, bà Huỳnh Thị Thu T kháng cáo.

Ngày 25/11/2019, Luật sư bào chữa cho bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và Toà án cử người vào trại giam công an quận Tân Bình hướng dẫn thủ tục cho bị cáo vì bị cáo không tự đọc viết được.

Ngày 27/11/2019, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo. Tăng mức hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bồi thường tính mạng sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và đại diện hợp pháp cho người bị hại thoả thuận thống nhất mức bồi thường dân sự về sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm cho trẻ Trần Tú Như là 30.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng, bị cáo sẽ có nghĩa vụ bồi thường thêm 20.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: hành vi phạm tội của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và buộc bị cáo có trách nhiệm về dân sự là đúng quy định của Luật dân sự. Tại phiên toà phúc thẩm, xét thấy kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có căn cứ nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Ghi nhận sự thoả

thuận mức bồi thường dân sự tại phiên toà, tăng mức bồi thường dân sự lên 30.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Về mức án của cấp sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đã từng có thời gian đi bộ đội chiến đấu ở chiến trường Campuchia, bị cáo đã bồi thường một phần dân sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, Tuy nhiên, hồ sơ điều tra còn thể hiện có nhiều người khác thực hiện hành vi xâm phạm đối với trẻ Như nhưng việc điều tra chưa được làm rõ nên không thể xác định toàn bộ thiệt hại tổn thất tinh thần, sức khoẻ của trẻ N do bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử huỷ án sơ thẩm để điều tra bổ sung, làm rõ trách nhiệm của những người khác đã xâm hại trẻ N.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Tình hình sức khoẻ của người bị hại hiện nay nghiêm trọng, chi phí điều trị nhiều hơn, gia đình trẻ phải chuyển chỗ ở do gia đình bị cáo có lời lẽ xúc phạm gia đình người bị hại. Đề nghị công nhận sự thoả thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại và tăng nặng mức hình phạt đối với bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN THẤY:

1. Về hình thức: Ngày 19/11/2019 của bà Huỳnh Thị Thu T với tư cách đại diện theo pháp luật của trẻ Trần Tú Như đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo; tăng mức bồi thường thiệt hại, làm rõ trách nhiệm những người liên quan khác. Ngày 27/11/2019, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Kháng cáo này trong thời hạn, phù hợp với quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Đối với đơn kháng cáo của luật sư Nguyễn Văn Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ngày 25/11/2019. Xét thấy, bị cáo sinh năm 1965 và không có căn cứ bị cáo là người có nhược điểm tâm thần hoặc thể chất nên Luật sư không có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2. Về nội dung kháng cáo:

1. Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại và quan điểm luật sư bào chữa của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản án sơ thẩm đã nhận định. Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chà bàn tay và ngón tay vào cùng âm hộ của trẻ N vào ngày 14/4/2019 và trước ngày 14/4/2019 một tuần. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, với kết luận giám định AND trên quần áo của trẻ N. Ngoài ra, trẻ Như còn khai bị cáo có một lần vào tại quán nước

mía bị cáo cũng thực hiện hành vi tương tự nhưng bị cáo không thừa nhận là không có chứng cứ khác nên không có cơ sở xem xét.

Về yêu cầu của luật sư đề nghị huỷ án sơ thẩm để điều tra lại. Xét thấy, lời khai của người bị hại bất nhất, người làm chứng không xác nhận sự việc như lời khai của người bị hại, căn cứ bản kết luận Giám định pháp y tình dục số 54/TD.19 ngày 22/4/2019 đối với trẻ Trần Tú N kết luận “Màng trinh: không rách; không tìm thấy tinh trùng trong phết dịch âm đạo và vùng hậu môn; Có tế bào người nam tại vùng âm hộ và vùng hậu môn, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu AND của đối tượng nam”. Tuy nhiên, những mẫu AND của các nghi can Nguyễn Văn Thứ, Nguyễn Hiền, Võ Ngọc L đều đã được kết luận giám định 1.092C-2019/AND ngày 22/8/2019, 1.092B-2019/AND ngày 18/7/2019 và 1.092D-2019/AND ngày 26/9/2019 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh (BL 261,282,318) kết luận AND của những nghi can này không hiện diện tại vùng âm hộ và vùng hậu môn của trẻ N. Cơ quan điều tra tiếp tục xem xét nếu có căn cứ khởi tố, truy tố sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện, khách quan trên cơ sở các chứng cứ được thu thập hợp pháp theo trình tự tố tụng và quyết định theo thẩm quyền. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt nhưng xét thấy mức hình phạt đối với bị cáo như cấp sơ thẩm quyết định đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hậu quả nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại. Xét thấy, đối với phần bồi thường dân sự tại phiên toà sơ thẩm hai bên đương sự đã tự thương lượng. Tổng số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho trẻ Trần Tú N là 20.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án. Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện hợp pháp cho người bị hại và bị cáo thương lượng tăng mức bồi thường thiệt hại thêm 10.000.000 đồng.

Những vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Huỳnh Thị Thu T - người đại diện hợp pháp của người bị hại. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 131/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh về dân sự:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2019.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng Điều 584, Điều 585; Khoản 2 Điều 3 và 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự thoả thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Trẻ Trần Tú N - do bà Huỳnh Thị Thu T đại diện theo pháp luật được nhận số tiền bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Tân Bình 10.000.000đ (mười triệu đồng)(theo biên lai đã thu số 0039344 ngày 07/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C có nghĩa vụ bồi thường cho trẻ Trần Tú N - do bà Huỳnh Thị Thu T đại diện theo pháp luật thêm số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Nguyễn Văn C chậm thực hiện nghĩa vụ giao tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự là 20%/năm trên số tiền phải hoàn trả; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d Điều 12, điểm a, h khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội ngày 30/12/2016, khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí Hình sự phúc thẩm 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
(1) **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND, VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (1)
- P.PC53-CATP; (1)
- TAND, THA, Công an Tân Bình; (3)
- Những người tham gia tố tụng; (7)
- Lưu: Tòa án, hồ sơ. (4) (T/19)

Châu Thị Diệp